

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 23/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tú
2. Bà Hoàng Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 23/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thông L - Sinh năm 1989; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn V, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thông D và bà: Hoàng Thị N; vợ: chưa; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 06/12/2006 Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”, ngày 11/7/2018 Công an thành phố Thanh Hoá xử phạt hành chính về hành vi “không giao nộp công cụ hỗ trợ”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2022 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lê Thị B – Sinh năm 1964(vắng).

Trú tại: SN M, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị H – Sinh năm 1986 (vắng).

Trú tại: Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc S – Sinh năm 1994(vắng).

Trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/6/2022, Lê Thông L một mình điều khiển xe máy Wave màu trắng BKS 36B2 – 384.97 mang theo xà beng và cửa sắt đến nhà bà Lê Thị B ở SN 01/1320 Quang Trung, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Phát hiện nhà bà Bài cổng khóa, trước nhà có cây hoa giấy không có ai trong coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Long trèo qua hàng rào vào bên trong dùng cửa sắt cắt thanh sắt uốn quanh thân cây, dùng dao chặt các cành nhỏ, dùng xà beng đào gốc cây và phá khóa cổng đưa cây lên xe máy chở về và gửi cây tại nhà anh Nguyễn Ngọc S – Sinh năm 1994 ở thôn 1 Thịnh Trị, xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Phát hiện bị mất cây bà Lê Thị B đã đến Công an phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa báo cáo.

Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 21/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hoá kết luận: 01 cây hoa giấy, loại hoa giấy hai màu, cao khoảng 3,4 m, đường kính to nhất 40 cm, đường kính nhỏ nhất 15 cm, trị giá 12.000.000đ.

Trách nhiệm dân sự và vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị B 01 cây hoa giấy. Bà B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với xe máy Wave màu trắng BKS 36B2 – 384.97 Long dùng làm phương tiện chở cây hoa giấy, chủ sở hữu là của chị Trần Thị H ở thôn 3, xã Thọ Diên, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa (nay trú tại thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa). Khi cho L mượn xe gia đình chị H không biết L dùng vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chị H.

- Đối với 01 con dao bằng kim loại, 01 cửa sắt sau khi phạm tội Lê Thông L để lại hiện trường, cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

- Anh Nguyễn Ngọc S là người cho long gửi nhờ cây hoa giấy tại vườn, nhưng anh S không biết tài sản do L trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý đối với anh S.

Tại bản cáo trạng số: 279/CTr-VKS ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá đã truy tố Lê Thông L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Về hình phạt VKS đề nghị xử phạt Lê Thông L mức án từ 09 - 12 tháng tù; Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đề bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 16 giờ ngày 06/6/2022, tại nhà SN 01/1320 Quang Trung, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, phát hiện nhà bà Lê Thị B không có ai ở nhà Lê Thông L đã trèo tường vào bên trong trộm cắp 01 cây hoa giấy trị giá 12.000.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Lê Thông L có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có tuổi đời còn trẻ, nhận thức rõ việc chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bản thân đã bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về phần dân sự: Theo báo cáo của bà Lê Thị B tài sản bị cáo chiếm đoạt đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu gì, nên cần công nhận phần dân sự giữa bị cáo, bị hại đã giải quyết xong.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xà beng bằng kim loại là vật bị cáo sử dụng để thực hiện việc phạm tội nhưng không có giá trị nên căn cứ khoản 1 điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 1 điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thông L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Thông L 10(mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2022.

Về dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo, bị hại đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng kim loại dài 1,45m, phần cán hình trụ rỗng dài 1,2m, phần đầu dẹt, kích thước (0,25 x 0,08)m, xà beng bị gỉ sét nhiều.

Hiện số vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 11/2023/THA ngày 08/11/2022 giữa công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TPTH;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Hào

